



CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 2 (VINACONEX 2)

Trụ sở chính: Tầng 2-4, tòa nhà D1, khu đô thị mới Kim Văn Kim Lữ

Tel: 84- 043 7530936 Fax: 84-043 8361012

Website: www.vinaconex2jsc.vn

E-mail: vinaconex2@fpt.vn

BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018:

Năm 2018 được dự báo là năm khó khăn chung của cả nền kinh tế cũng như ngành xây dựng, nên Ban điều hành công ty đã có sự điều chỉnh chỉ tiêu kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế. Cùng với đó, toàn thể CNCNV công ty đã nỗ lực để hoàn thành kế hoạch 2018, thể hiện trên các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết ĐHĐ Cổ đông thường niên năm 2018:

• Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2018 (hợp nhất):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So với KH2018
	1	2	3	4	5=4/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.472.256	1.516.901	103%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.246.043	1.379.856	111%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	34.000	35.794	105%
4.	Tỷ suất cố tức	%	10%	10%	100%

• Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2018 (Công ty mẹ):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So với KH2018
	1	2	3	4	5=4/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.372.444	1.412.074	103%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.160.890	1.303.711	112%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	30.400	35.801	118%
4.	Tỷ suất cố tức	%	10%	10%	100%

2. Những nét chính về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Trong năm 2018, bằng sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV, nên dù gặp nhiều khó khăn Công ty đã đạt kế hoạch SXKD đã đề ra trên nhiều mặt: đấu thầu, thi công xây lắp, kinh doanh bất động sản... Cụ thể là:

2.1. Hoạt động đầu tư kinh doanh Bất động sản :

Năm 2018, do các khó khăn đặc thù đã được dự báo trước, Lĩnh vực Kinh doanh Bất động sản đạt doanh thu 237,7 / KH: 300,1 tỷ đồng (đạt 79%), đồng thời chỉ bằng 27% so với 2017.



Nhiệm vụ của Lĩnh vực kinh doanh bất động sản năm vừa qua chủ yếu tập trung vào dự án Kim Văn Kim Lũ:

- Tòa tháp C: đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Hoàn thành thủ tục pháp lý công tác cấp GCN Quyền sở hữu căn hộ cho khách hàng. Hoàn thành công tác bán hàng.
- Tòa tháp B: Đang thi công hoàn thiện, dự kiến bàn giao cuối quý 1/2019. Đã bán 472 căn trên tổng số 604 căn (đạt 78%); Bán được 04/04 cửa hàng. Nhiều biện pháp quảng bá và chính sách được áp dụng để đẩy mạnh kinh doanh nhưng tiến độ tiêu thụ căn hộ vẫn được đánh giá là chậm dẫn đến chậm thu hồi vốn đầu tư.
- Thu hồi vốn từ các nhà đầu tư thứ cấp đã đạt 167,3 tỷ đồng.
- Hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho văn phòng tòa D, bán hầm tòa C, các căn thấp tầng.
- Công tác giải phóng mặt bằng dự án : đã được UBND Quận Hoàng Mai phê duyệt phương án với diện tích đất công, đất ao. Tiếp tục trình phê duyệt đối với diện tích đất hộ gia đình, cá nhân.

Các dự án khác của công ty cũng triển khai ở mức độ thấp :

- Dự án Khu nhà ở Quang Minh tiếp tục thi công biệt thự và hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2.
- Dự án Khu nhà ở sinh thái Vĩnh Phúc : Thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch 1/500.
- Bên cạnh phát triển các dự án bất động sản đã có, Công ty còn đẩy mạnh công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án mới như:
- Dự án Đồi Chè Quảng Ninh: Đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt nhiệm vụ QHCT 1/500.
- Dự án tại khu Lò Vôi cũ : đang trình thủ tục xin giao chủ đầu tư thực hiện dự án.
- Các dự án khác : Dự án Cải tạo, xây dựng mới chung cư Hồng Hà, Quảng Ninh; Dự án cải tạo, xây mới chung cư Thượng Đình; dự án Khương Đình; dự án khu nhà ở thu nhập thấp tại tỉnh Thái Bình (đã được Tỉnh Thái Bình chấp thuận giao làm chủ đầu tư nghiên cứu lập QH 1/500), dự án Quảng Yên (đã lập hồ sơ xin chấp nhận chủ trương lập đồ án quy hoạch phân khu 1/2000) tiếp tục nghiên cứu, thực hiện các thủ tục đầu tư dự án.

2.2. Hoạt động thi công xây lắp :

Trong năm 2018, Lĩnh vực thi công xây lắp được tập trung vào một số công trình trọng điểm có sản lượng và doanh thu lớn (như dự án Royal park, Nhà ở CBCS bộ CA, Phần thân 25 Nguyễn Huy Tường, Tòa nhà Intracom...). Các công trình hầu hết đều đã đảm bảo được tiến độ, sản lượng và doanh thu.

Đối với công tác đấu thầu tìm kiếm công trình:

Trong năm, giá trị đấu thầu đạt 725 tỷ/800 tỷ KH (=90%). Trong đó, có một số gói thầu lớn như: Phần thân 25 Nguyễn Huy Tường, Aqua park Bắc Giang, Condotel Hạ Long. Đây là nguồn sản lượng năm 2018 và chuyển tiếp đầu năm 2019. Tỷ lệ các công trình thuộc Tổng công ty và nhân công thuần túy đã giảm. Tuy nhiên, do áp lực cạnh tranh khiến đơn giá trúng thầu không cao.

Đối với công tác quản lý thi công Xây lắp:

- Sản lượng thi công xây lắp ước đạt 1.130 tỷ = 116%KH2018; doanh thu đạt 1.116 tỷ, đạt 121% so với KH 2018. Tuy nhiên các chỉ tiêu trên chỉ bằng hơn 80% của năm 2017.

Trong đó hầu hết các công trình đảm bảo được chất lượng, tiến độ, an toàn lao động..theo yêu cầu Chủ đầu tư.

- Nhiều công trình đã kết thúc thi công và bàn giao cho Chủ đầu tư như CT19B. Điện lực Quảng Ngãi.
- Công tác quản lý chất lượng: hiện nay các công trình xây lắp đều áp dụng phương pháp quản lý chất lượng theo ISO9001 và theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn của Nhà nước. Đồng thời tùy theo Chủ đầu tư mà có thêm các yêu cầu, tiêu chuẩn khác nhau trong việc nghiệm thu chất lượng. Một số các công trình mà Chủ đầu tư giám sát chặt chẽ và có yêu cầu chất lượng rất cao thì chất lượng thi công (nhất là phần hoàn thiện) được đảm bảo ở mức tốt (Như Condotel Hạ Long...). Nhưng ở các công trình có khối lượng lớn, Chủ đầu tư thiếu sát sao, chất lượng thi công chỉ đảm bảo ở mức thấp hoặc thậm chí không đạt. Điều này ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh công ty. Tình trạng trên đến từ nhiều nguyên nhân : thiếu trách nhiệm của CB Ban điều hành, thiếu quy trình kiểm soát chất lượng thống nhất, thanh toán chậm cho các tổ thợ (dẫn đến tổ thợ thi công thiếu trách nhiệm hoặc dẫn đến tình trạng bỏ dở phải thay tổ mới).
- Công tác An toàn lao động và VSCN: Trong năm 2018, công tác này được quán triệt cao độ. Các công trình đều đảm bảo được công tác ATLĐ và VSCN theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Tuy nhiên, các cán bộ chuyên trách về ATLĐ hầu hết không được đào tạo chuyên ngành, dẫn đến chưa hoàn toàn chuyên tâm công tác.
- Năm 2018 cũng là năm áp lực thanh toán với nhà cung cấp và nhân công tăng lên rất lớn dẫn đến nhiều bức xúc cho đối tác và giảm uy tín của công ty. Nhiều đối tác đã dừng cấp hàng thậm chí đã tiến hành khởi kiện VC2. Nguyên nhân của tình trạng trên chủ yếu đến từ việc không đảm bảo dòng tiền cho xây lắp.

Đối với công tác Thu hồi công nợ từ các công trình xây lắp:

- Trong năm 2018, công tác thu hồi công nợ tại các công trình tồn đọng đã đạt 40,58/66 tỷ= 62%KH năm. Một số công trình đã tháo gỡ được khó khăn và được Chủ đầu tư quyết toán, thanh toán như: thủy điện Ngòi Hút, C7 Giảng Võ, MD Complex ...
- Tuy nhiên nhiều công trình vẫn lâm vào khó khăn khi CĐT chây ỳ bất hợp tác như: Trung tâm giới thiệu ngành nghề SP truyền thống, Nhà máy Vô H hóa Hương Hải, VCB Quảng Ninh, 130 Nguyễn Đức Cảnh; hoặc các công trình tồn đọng lâu như DA Bắc An Khánh GD1...Để xử lý các công trình này cần sự vào cuộc mạnh mẽ và toàn diện hơn của Lãnh đạo phụ trách.

2.3. Các hoạt động khác :

Đối với công tác kinh doanh thiết bị:

Trong năm 2018, Công ty đã tiếp tục đầu tư thay thế hệ thống giáo và thép hộp để phục vụ thi công các công trình (với giá trị đầu tư 1,25 tỷ). Công ty cũng đã quản lý điều hành tốt hơn trong việc phục vụ máy móc, thiết bị đến các công trình.

Đối với công tác tài chính:

Trong năm 2018, dòng tiền của Công gặp nhiều khó khăn do một số công trình chủ đầu tư chậm thanh toán; nhà đầu tư thứ phát tại dự án BĐS chưa thanh toán tiền hạ tầng kỹ thuật; công tác bán hàng, thu tiền của tòa nhà B dự án Kim Văn Kim Lũ chưa được như mong đợi...

Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao công tác quản lý tài chính và đã đem lại hiệu quả nhất định: đã đáp ứng được cơ bản cho nhu cầu của hoạt động sản xuất kinh

doanh và hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất vào NSNN đối với dự án Kim Văn Kim Lũ. Đây cũng là cố gắng lớn của Ban điều hành công ty trong năm qua.

Công tác phát triển thương hiệu: được chú trọng hơn trên tất cả các công trình. Hệ thống ISO kết hợp 03 tiêu chuẩn đã được áp dụng sâu rộng vào thực tế. Năm 2018, tổ chức BSI đã tiến hành đánh giá tái chứng nhận thành công và tiếp tục duy trì chứng chỉ ISO cho công ty.

Công tác tổ chức, nhân sự:

Năm 2018, công tác tổ chức, nhân sự đã triển khai và thực hiện được các nội dung chính sau:

- Trong năm, HĐQT đã thực hiện phê duyệt bổ nhiệm lại một số chức danh chủ chốt trong ban lãnh đạo công ty.
- ĐHĐCĐ đã chính thức phê duyệt sửa đổi Điều lệ và thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017;
- Kể từ ngày 01/01/2018, một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 mới có hiệu lực thi hành. Trên cơ sở các quy định mới của Luật Bảo hiểm xã hội, Công ty đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung đồng bộ các quy chế, quy định về tiền lương chi trả cho người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Năm 2018, Công ty đã duy trì trung bình từ 1.800 đến 2.000 lao động và tạo thu nhập ổn định với mức tiền lương bình quân toàn Công ty là 8.500.000 đồng/người/tháng.
- Thường xuyên cử cán bộ tham gia đào tạo các lớp nâng cao lý luận chính trị và thực hiện đào tạo bồi dưỡng đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ: nghiệp vụ đấu thầu và quản lý dự án, chứng chỉ PCCC; chứng chỉ ATVSLĐ...

Bên cạnh đó, tháng 12/2018, Tổng công ty SCIC đã thoái toàn bộ phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty, điều này dẫn đến Công ty có sự thay đổi về chủ sở hữu mới.

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Thuận lợi khó khăn trong năm 2019

- *Thuận lợi:* Năm 2019, Kinh tế thế giới cũng được dự báo là tiếp tục đà tăng trưởng của năm 2018. Theo dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố mới đây, năm 2019, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ ở mức 6,6%. Chính phủ sẽ tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, thu hút tốt dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế và thực hiện tốt các hiệp định thương mại tự do đã ký kết.
- *Khó khăn:*
 - + Năm 2019, Công ty đứng trước khả năng biến động do tái cơ cấu phần vốn chủ sở hữu tại Tổng công ty. Điều này khiến định hướng chiến lược và phương thức điều hành sẽ có thể thay đổi lớn trong 2019 và các năm tiếp theo.
 - + Áp lực cạnh tranh từ các đối thủ trong ngành Xây dựng ngày một tăng. Các Doanh nghiệp cùng ngành ngày càng tập trung xây dựng thương hiệu, hình ảnh và thậm chí giảm giá sâu để trúng thầu
 - + CĐT ngày càng siết chặt đơn giá. Nhiều chủ đầu tư can thiệp sâu vào việc cung cấp vật tư, trực tiếp chỉ định các thầu phụ, thậm chí chủ động cung cấp vật tư và chỉ thuê VC2 cung cấp dịch vụ nhân công. Điều này khiến lợi nhuận giảm và làm gia tăng rủi ro trong quản lý chi phí các công trình.

+ Năm 2019, Nhà nước tiếp tục các chính sách nhằm siết chặt quản lý về Bảo hiểm và thuế khiến công tác thi công xây lắp (nhất là với các công trình làm nhân công) thêm khó khăn. Chi phí nhân công sẽ tăng lên làm giảm hiệu quả sản xuất.

+ Năm 2019 cũng được dự báo có không ít khó khăn cho thị trường BĐS. Phân khúc nhà ở trung bình đang dần bão hòa do có nhiều dự án BĐS được khởi động tạo nguồn cung lớn cho thị trường.

+ Áp lực về vốn do một số công trình chủ đầu tư chậm thanh toán; nhà đầu tư thứ phát chưa thanh toán tiền hạ tầng kỹ thuật dự án cũng như công tác bán hàng, thu tiền của tòa nhà B dự án Kim Văn Kim Lũ, dẫn đến khó khăn về dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Từ việc phân tích các khó khăn và thuận lợi trong năm tới, Ban điều hành đã dự kiến kế hoạch năm 2019 như sau:

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 (Hợp nhất):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ% so với TH2018
	1	2	3	4	5=4/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.516.901	1.277.902	84%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.379.856	1.499.948	109%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.794	36.000	101%
4.	Tỷ suất cố tức	%	10%	10%	100%

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 (Công ty mẹ):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ% so với TH2018
	1	2	3	4	5=4/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.412.074	1.170.917	83%
2.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.303.711	1.399.835	107%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.801	35.800	100%
4.	Tỷ suất cố tức	%	10%	10%	100%

3. Một số giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của năm 2019, Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty cổ phần xây dựng số 2 tiếp tục thực hiện một số giải pháp sau:

• Hoạt động đầu tư kinh doanh Bất động sản:

- Tòa tháp B VC2 Golden Heart : hoàn thiện công trình; nghiệm thu PCCC và nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng; bàn giao sản phẩm cho khách hàng theo đúng tiến độ. Đẩy mạnh công tác bán hàng của tòa nhà B để thu hồi vốn đầu tư.
- Tiếp tục đẩy mạnh thu hồi vốn từ các Chủ đầu tư thứ cấp tại dự án.
- Thực hiện giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2 (diện tích còn lại) của dự án Khu đô thị Kim Văn Kim Lũ.

- Dự án Khu nhà ở sinh thái Vĩnh Phúc : Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 ; triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án và công tác kinh doanh.
- Dự án Đồi Chè Quảng Ninh: UBND tỉnh phê duyệt QHCT 1/500 và đấu thầu chủ đầu tư thực hiện dự án.
- Các dự án khác : Dự án Cải tạo, xây dựng mới chung cư Hồng Hà, Quảng Ninh; Dự án cải tạo, xây mới chung cư Thượng Đình; dự án Khương Đình; dự án khu nhà ở thu nhập thấp tại tỉnh Thái Bình; dự án Quảng Yên... tiếp tục nghiên cứu, thực hiện các thủ tục đầu tư dự án.
- **Hoạt động thi công Xây lắp:**
 - Tiếp tục kiện toàn công tác quản lý thi công xây lắp theo hướng chuyên nghiệp hóa cao để đảm bảo thi công đúng an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả. Tập trung nâng cao quản lý chất lượng xây lắp (nhất là phần hoàn thiện).
 - Thống nhất, hoàn thiện Cơ chế quản lý tập trung cho xây lắp.
 - Tập trung thi công các công trình lớn (như Condotel Hạ Long, phần thân 25 Nguyễn Huy Tường, Aqua park Bắc Giang..) để đảm bảo an toàn chất lượng tiến độ theo yêu cầu Chủ đầu tư;
 - Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị cần thiết để phục vụ thi công các công trình. Trong 2019, công ty dự kiến đầu tư thêm 9 tỷ đồng để mua thiết bị. Cải tiến quy trình quản lý và kinh doanh thiết bị máy móc đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ, thông suốt đồng thời giảm thiểu thất thoát hao hụt vật tư thiết bị;
 - Nâng cao chất lượng thi công phần hoàn thiện bằng một số biện pháp như xây dựng quy trình chuẩn hóa cho công tác thi công hoàn thiện; chọn lọc, đào tạo các cán bộ kỹ thuật chuyên về công tác hoàn thiện
 - Đánh giá, chọn lọc và kiện toàn lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật tại công trường để từng bước nâng cao chất lượng thi công.
 - Áp dụng toàn diện và triệt để hệ thống quản lý theo 03 tiêu chuẩn ISO. Đây là tiền đề để công tác quản lý chất lượng, an toàn và môi trường tiến lên chuyên nghiệp;
 - Chú trọng hơn nữa công tác phát triển thương hiệu để tăng năng lực cạnh tranh.
- **Công tác tài chính:**

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019, đảm bảo dòng tiền, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD, tình hình tài chính luôn ổn định và lành mạnh. Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện một số giải pháp sau:

 - Quyết liệt và đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình đang thi công, đặc biệt đối với các công các công trình tồn đọng.
 - Quyết liệt thu tiền hạ tầng kỹ thuật đối với nhà đầu tư thứ phát tại dự án Kim Văn Kim Lũ chú trọng triển khai công tác thi công, bàn giao, bán hàng Tòa B và tích cực thu hết tiền thấp tầng TT2, TT3, tòa nhà C Kim văn Kim lữ.
 - Hoàn thiện và nâng cao công tác quản lý tài chính, duy trì kiểm soát nội bộ tốt, thường xuyên rà soát các hợp đồng kinh tế, hợp đồng giao khoán, hợp đồng mua bán vật tư, tránh mất cân đối về tài chính.
 - Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vật tư theo định mức nhằm giảm thiểu chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao tỷ suất lợi nhuận của Doanh nghiệp. Ngoài ra Công ty cần

thực hiện các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Lập kế hoạch tài chính, dòng tiền ngắn hạn và dài hạn nhằm chủ động đưa ra các biện pháp nâng cao khả năng thanh toán, đảm bảo an toàn về tài chính
- Tăng cường mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng và các Ngân hàng thương mại để tìm kiếm nguồn vốn tốt đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD, đầu tư triển khai các dự án mới, sử dụng vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho Công ty.
- Chủ động cân đối về tài chính, thực hiện tốt các biện pháp nâng cao công tác quản lý tài chính để đảm bảo đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- *Tiếp tục đẩy mạnh Công tác đấu thầu (ưu tiên nguồn vốn nhà nước và FDI):* Tiếp tục chọn lọc, ưu tiên các công trình có nguồn vốn và giá thành tốt. Tận dụng tốt sự giúp đỡ từ phía Tổng công ty. Tiếp tục mở rộng thêm các mối quan hệ với các đối tác nước ngoài. Dự kiến trong 2019, giá trị trúng thầu ước đạt 800 tỷ đồng để đảm bảo nguồn sản lượng cho công ty trong năm tới.
- *Tăng cường tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng nhu cầu thi công xây lắp.* Chuyên nghiệp hóa, chuyên môn hóa hơn nữa đội ngũ nhân sự (từ chỉ huy trưởng đến công nhân) để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao của các công trình. Đồng thời giúp nâng cao hình ảnh của công ty với các Chủ đầu tư.
- Tiếp tục rà soát để tinh giảm bộ máy, giảm chi phí quản lý để tăng sức cạnh tranh của Công ty.

II. KẾT LUẬN

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban điều hành Công ty CP xây dựng số 2 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Tập thể CBCNV công ty sẽ tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2019

CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 2



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Ngọc Long

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2019-2023

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	KH 05 năm giai đoạn 2019-2023				
			2019	2020	2021	2022	2023
			Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện
	1	2					
I.	Tổng giá trị sản lượng SXKD	Triệu đồng	1.277.902	1.289.569	1.217.989	1.277.608	1.358.708
1	Xây lắp		986.294	705.799	732.000	743.900	770.000
2	Kinh doanh Bất động sản		272.772	550.000	450.000	495.000	550.000
3	Thương mại dịch vụ (QL tòa nhà)		14.286	17.270	17.989	18.708	18.708
4	Hoạt động SXKD khác		4.550	16.500	18.000	20.000	20.000
II.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.499.948	1.172.336	1.097.309	1.159.280	1.228.871
1	Xây lắp		827.821	641.636	665.455	676.273	695.864
2	Kinh doanh Bất động sản		655.261	500.000	400.000	450.000	500.000
3	Thương mại dịch vụ (QL tòa nhà)		12.466	15.700	16.354	17.007	17.007
4	Hoạt động SXKD khác		4.400	15.000	15.500	16.000	16.000
III.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36.000	23.447	21.946	23.186	24.577
IV	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	23.600	18.757	17.557	18.548	19.662
V	Tỷ lệ cổ tức	%	10	10	10	10	10

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Ngọc Long